

Số: 02/QĐ – TA

Tân hiệp, ngày 16 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- **Thẩm phán – chủ tọa phiên họp:** ông Lê Minh Đạo
- **Thư ký phiên họp:** bà Huỳnh Thị Cẩm Ni

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang . Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/QĐ - TA ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với:

Đối với: Anh Nguyễn Trung K

Tên gọi khác:

Sinh năm: 15/4/1987

Số CMND: 371241098

Cấp ngày:

20/05/2019

Nơi cấp: Công an Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê

Nơi đăng ký thường trú: ấp B X, xã Th B, huyện G R, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án: không.

Tiền sự: không

Con ông: Nguyễn Văn S – SN: 1965, bà Trần Phượng L – SN: 1955

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: ông **Phan Thanh Tòng** – P.Trưởng phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; Theo văn bản ủy quyền số 08/QĐ-UBND, ngày 17 /10/2019 của Trưởng phòng Lao động và thương binh xã hội huyện Tân Hiệp.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp: ông **Nguyễn Trần Đức Tuyền** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào lúc 14 giờ ngày 22/10/2019 anh Nguyễn Trung K có sử dụng ma túy đá ở nhà một người bạn là Nguyễn Ngọc H thuộc kh ph A, th tr T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang, sau khi sử dụng ma túy xong thì bị công an th tr T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang phát hiện và lập biên bản tiến hành kiểm tra hành chính và xét nghiệm nước tiểu. Căn cứ biên bản ngày 23/10/2019 về việc xét nghiệm chất

ma túy và phiếu kết quả xét nghiệm của Trung tâm Y tế huyện T H, tỉnh Kiên Giang đã xác định Nguyễn Trung K có sử dụng trái phép chất ma túy là loại Methamphetamine.

Tại văn bản số 38/PLĐXH-XLHC ngày 06/01/2020 của phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H, tỉnh Kiên Giang đề nghị Tòa án nhân dân huyện T H tỉnh Kiên Giang xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Trung K với lý do: sử dụng ma túy loại Methamphetamine; hình thức sử dụng là hút ma túy loại ma túy đá; hiện nay anh K không có nơi cư trú ổn định. Hồ sơ đã được phòng Tư pháp thẩm định tính pháp lý đầy đủ theo quy định. Căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính thì đủ điều kiện để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T H, tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý hồ sơ, quá trình giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Trung K thì Thẩm phán đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, qua bản đề nghị của phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H thấy đủ căn cứ đưa đương sự vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

XÉT THẤY

Qua nghiên cứu hồ sơ và tại phiên họp: phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện T H đề nghị đưa anh Nguyễn Trung K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với các lý do nêu trên thấy rằng:

Về trình tự thủ tục, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Điều 95, 96; điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Nghị định 136/2016/NĐ – CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét yêu cầu đề nghị của phòng Lao động – Thương binh & xã hội huyện T H và quan điểm của Viện kiểm sát cho rằng việc đề nghị của phòng Lao động là có căn cứ, đồng thời xét hành vi sử dụng chất ma túy và nghiện ma túy của anh Nguyễn Trung K. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của người tham gia phiên họp:

Tại phiên họp anh Nguyễn Trung K xác định anh bị phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện T H đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng vì anh có sử dụng ma túy loại Morphine; anh K đăng ký thường trú: ấp B X, xã Th B, huyện G R, tỉnh Kiên Giang, tuy nhiên anh K không có mặt và sinh sống tại địa phương và khi anh K lưu trú tại Kh ph A, th tr T H, huyện T H, tỉnh Kiên Giang không có đăng ký tạm trú và anh K cũng không có đăng ký tạm trú ở đâu nên Phòng lao động và thương binh xã hội huyện T H xác định anh K không có nơi cư trú ổn định và sử dụng ma túy loại Methamphetamine là phù hợp với quy định pháp luật. Xét thấy đề nghị của phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện T H đưa đương sự

Nguyễn Trung K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian là phù hợp với pháp luật.

Căn cứ biên bản xét nghiệm chất ma túy của Trung tâm Y tế huyện T H, tỉnh Kiên Giang, Phiếu kết quả xét nghiệm của Trung tâm Y tế huyện T H, tỉnh Kiên Giang cùng ngày 23/10/2019 và Thông báo số 1296/TB-CSCNMTĐCN ngày 29/10/2019 và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 23/10/2019 của Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đã xác định anh K có sử dụng trái phép chất ma túy và là ma túy loại Methamphetamine.

Anh Nguyễn Trung K là người nghiện ma túy trên 18 tuổi và không có tiền tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính tuy nhiên về nhân thân chị có 01 tiền án: Ngày 25/11/2008 bị TAND tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 16 năm tù về tội giết người. Ngoài ra theo phiếu theo dõi tình trạng nghiện của anh K thể hiện anh K chưa có các triệu chứng nghiện nặng ở mức D (trầm cảm, loạn thần, mê sảng, co giật). Do đó cần áp dụng một thời gian cai nghiện bắt buộc đối với anh K để cai nghiện chất ma túy, phục hồi sức khỏe để trở về hòa nhập với cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đương sự Nguyễn Trung K.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày 23/10/2019.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân huyện Tân Hiệp, Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội huyện Tân Hiệp.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Tân Hiệp;
- Trưởng Công an huyện Tân Hiệp;
- Trưởng Phòng LĐ & TBXH huyện Tân Hiệp;
- Phòng tư pháp;
- UBND Thị trấn Tân Hiệp;
- Người bị đề nghị và cha mẹ;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HIỆP
Thẩm Phán

(Đã ký)

Lê Minh Đạo